

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:10/2025/TLST/HNGĐ, ngày 29/4/2025, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị T – Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

**Bị đơn:** Anh Trần Cao T – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Trần Cao T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ con cái:** Giao cho chị Bùi Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Bảo U, sinh ngày 26/11/2013 và Trần Bảo A, sinh ngày 02/02/2016; giao cho anh Trần Cao T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Bảo N, sinh ngày 26/5/2020. Anh Trần Cao T và chị Bùi Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Trần Cao T và chị Bùi Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về quan hệ tài sản chung:** Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc chị Bùi Thị T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm như đã thoả thuận nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số: 0001543 ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Chị Bùi Thị T được Chi cục thi hành án dân sự huyện V hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBNDTT V;
- Các ĐS;
- Lưu: HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nghiêm Khắc Cẩn**